TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 06/2024/QĐST-HNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 04 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 486/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Trần Văn T, sinh năm 1999
2. Bà Phạm Thị V, sinh năm 2002

Địa chỉ: Tổ X, thôn L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Trần Văn T và bà Phạm Thị V tự nguyện đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn số 32 vào ngày 01-12-2021, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Qua trình bày của các đương sự, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, ông T, bà V thống nhất ly hôn. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc ông Trần Văn T và bà Phạm Thị V thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Văn T và bà Phạm Thị V có một con chung là Trần Gia H, sinh ngày 05-5-2022. Bà V, ông T thống nhất giao con chung cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thỏa thuận về con chung giữa ông T, bà V là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của con chung và không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân: Mỗi bên chịu 150.000 đồng lệ phí việc hôn nhân.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn T và bà Phạm Thị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Gia H, sinh ngày 05-5-2022 cho bà Phạm Thị V trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Trần Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Ông T không được lợi dùng quyền thăm nom gây cản trở quyền trực tiếp nuôi con của người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích mọi mặt của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn T và bà Phạm Thị V phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002862 ngày 12 tháng 12 năm 2023, của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ông Trần Văn T và bà Phạm Thị V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Thanh Trà

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Ủy ban nhân dân xã Hải Hoà;
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.